TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 41/2023/HSST Ngày 16/01/2023	**NHÂN DANH** **N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Bình.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú, bà Hoàng Thảo Yến.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy- Thư ký tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/HSST ngày 16/12/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; Giới tính: Nam.

HKTT: Thôn D, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

+ Bố: Nguyễn Văn H, sinh năm 1952; Mẹ: Nguyện Thị T, sinh năm 1956.

+ Gia đình có 06 chị em, bị cáo là thứ 6.

+ Vợ: Lê Thị Minh H, sinh năm 1991; Con: Có 01 con sinh năm 2020.

+ Tiền án, tiền sự: Không

+ Nhân thân: Ngày 13/3/2010 bị Công an thị xã Từ Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi không tố giác tội phạm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

* Người bị hại: Anh Khuất Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại: Phòng X, Chung cư C, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1952, trú tại: Thôn D, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 17 phút ngày 05/10/2022, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô Honda Super Dream, BKS 99Z2- 4181 (xe của ông Nguyễn Văn H là bố đẻ bị cáo) đi từ nhà ở thôn Duệ Nam, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh lên thành phố Bắc Ninh với mục đích xem ai sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua bãi đất trống tại ngã tư giao

nhau giữa đường Trần Văn Cần với đường Ngọc Hân Công Chúa, thuộc khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh thì phát hiện thấy chiếc xe ô tô bán tải, BKS 29H- 542.86 màu trắng của anh Khuất Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại: Phòng 802, Chung cư Cát Tường Eco đỗ trên vỉa hè. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ, V tiến lại chỗ đuôi xe và dùng tay ấn vào lãy ở đuôi xe thì cốp xe ô tô mở lên, bên trong cốp có 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Scooter F20 màu đen. V dùng hai tay lôi chiếc xe ra khỏi cốp xe ô tô và đặt chiếc xe đạp điện lên yên xe mô tô và chở chiếc xe đạp điện về nhà ở thôn Duệ Nam, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh cất giấu.

Về phần anh Đ, sau khi phát hiện tài sản của mình bị mất trộm, anh Đ đã đến Cơ quan công an trình báo. Quá trình điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ thông việc qua trích xuất dự liệu hình ảnh Camera của các tổ chức, hộ gia đình quanh khu vực Cơ quan điều tra đã xác định Nguyễn Văn V là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, BKS 99Z2-4181 và thu giữ tại nhà V 01 xe đạp điện nhãn hiệu Scoooter F20 màu đen, Imei 2653 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 230/KL- HĐĐGTS ngày 07/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Ninh kết luận: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Scooter F20 màu đen, Imei 2653 đã qua sử dụng có giá trị: 6.100.000đ.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, BKS 99Z2- 4181 bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H là bố đẻ bị cáo, sáng 05/10/2022 bị cáo tự ý lấy xe sử dụng, bản thân ông H không biết bị cáo dùng tài sản của mình làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H chiếc xe mô tô.

Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Scooter F20 là tài sản do bị cáo trộm cắp của anh Khuất Văn Đ, căn cứ qui định của pháp luật Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe đạp điện cho anh Đ, anh Đ nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên tại Cáo trạng số: 01/CT- VKSNDTPBN, ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn V tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Scooter F20, trị giá 6.100.000đ để trong cốp xe ô tô của anh Khuất Văn Đ vào sáng ngày 05/10/2022 tại ngã tư giao nhau giữa đường Ngọc Hân Công Chúa và đường Trần Văn Cần thuộc khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh là phạm tội, VKSND thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo tội "*Trộm cắp tài sản*" là đúng, không oan.

Người bị hại là anh Khuất Văn Đ vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Cũng tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn V phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS, Điều 328 BLTTHS. Xử phạt: Nguyễn Văn V từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng, giao bị cáo cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với hình ảnh ghi lại hành vi phạm tội của V được lưu trữ tại 02 USB được gửi kèm hồ sơ, xét thấy là chứng cứ chứng minh tội phạm cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận tội lỗi và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ quan điểm của kiểm sát V, lời khai của bị cáo, ý kiến trình bày của người bị hại, người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1. Về tố tụng: Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can được các cơ quan tố tụng thực hiện đúng quy định của BLTTHS, quá trình lấy lời khai của bị can, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được điều tra V, kiểm sát V thực đúng quy định của pháp luật, không có việc mớm cung, ép cung hay dùng nhục hình.

Tại phiên tòa người bị hại là anh Khuất Văn Đ đã được tòa án triệu tập nhưng vắng mặt. Xét quá trình điều tra anh Đ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho anh Đ và sự vắng mặt của anh Đ không ảnh hưởng đến việc làm rõ sự thật khách quan của vụ án. Căn cứ Điều 292 của BLTTHS Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

2.Về tội danh: Lời nhận tội của Nguyễn Văn V tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra như: Dự liệu hình ảnh trích xuất Camera ghi lại hành vi của bị cáo, vật chứng là chiếc xe đạp điện và chiếc xe mô tô đã thu giữ của bị cáo và tại nhà của bị cáo, lời khai của người bị hại, Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Ninh, đủ căn cứ khẳng định: Sáng ngày 05/10/2022 tại ngã tư giao nhau giữa đường Ngọc Hân Công

Chúa và đường Nguyễn Văn Cần thuộc khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác trong quản lý, bảo vệ tài của anh Khuất Văn Đ, Nguyễn Văn V đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Scconter F.20, trị giá 6.100.000đ để trong cốp xe ô tô của anh Đ. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của anh Đ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân, Căn cứ hành vào vi khách quan, căn cứ giá trị tài sản do bị cáo chiếm đoạt thấy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố và đề nghị tòa án đưa bị cáo ra xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng tội, đúng người, đúng pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo thấy: Năm 2010 bị cáo bị Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức "*Cảnh cáo"* về hành vi "*Không tố giác tội phạm*", từ đó đến nay bị cáo không có bất cứ sai phạm hay vi phạm pháp luật gì. Xét tính chất vụ án do bị cáo thực hiện là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo xuất thân từ gia đình có công với cách mạng đang thờ cũng liệt sĩ Nguyễn Ngọc Cư, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Căn cứ vào điều kiện cho hưởng án treo được qui định tại Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao "*Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo*" thấy bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất chiếm đoạt, theo qui định của pháp luật lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo,

4. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với tài sản do bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Scooter F20 đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là anh Khuất Văn Đ, anh Đ nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải BTTH nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, BKS 99Z2- 4181 là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp, quá trình điều tra chứng minh là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H và ông H không biết bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc phạm pháp nên cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô cho ông H là đúng qui định của pháp luật

Đối với 02 USB ghi lại hình ảnh phạm tội của bị cáo được gửi kèm hồ sơ vụ án, xét đây là chứng cứ chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ việc.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS, Điều 106, 135, 136, khoản 1 Điều 292 Điều 299, 326, 327, 328, 331, 332, 333 của BLTTHS; Nghị quyết số: 01/2022/NQ- HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao "*Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo*; Nghị quyết số: 326/326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Xử phạt: Nguyễn Văn V 09 (*chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thánh là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh theo dõi, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thì việc theo dõi, quản lý, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam, giữ về tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại là Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là anh Khuất Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thế Bình

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- THADS thành phố Bắc Ninh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VP.